

Số: 355/2024/QĐST-HNGĐ

Long Biên, ngày 27 tháng 08 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 101/2024/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 04 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Chị Đặng Thuỳ L – sinh năm 1988

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Anh Vũ Đình T -
Luật sư thuộc Công ty Luật TNHH Đình Vũ – Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội

Bị đơn: Anh Phạm Văn H – sinh năm 1981

Cùng HKTT: số 5 ngõ 99 phố Lê Hồng P, phường DB, quận BD, thành phố Hà Nội

Trú tại: Phòng 1610 toà NO 12-2 khu đô thị mới SD, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng Quang C – sinh năm 1958

2. Bà Phan Thị Thanh M – sinh năm 1960

HKTT và trú tại: số 5 ngõ 99 phố Lê Hồng P, phường DB, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 08 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 08 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đặng Thuỳ L và anh Phạm Văn H.

Giấy chứng nhận kết hôn số 142/2012, quyển số 01/2012 ngày 22/11/2012 do Ủy ban nhân dân phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội) cấp cho chị Đặng Thuỳ L và anh Phạm Văn H không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Anh chị có hai con chung là cháu Phạm Gia H, sinh ngày 08/05/2014 và cháu Phạm Minh H, sinh ngày 27/11/2019. Sau khi ly hôn, giao cháu Phạm Gia H cho anh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giao cháu Phạm Minh H cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Về việc cấp dưỡng nuôi con, anh Phạm Văn H có nghĩa vụ đóng góp 5.000.000 (Năm triệu) đồng/tháng kể từ tháng 09/2024 khi cháu Phạm Gia H ở cùng chị L.

Không ai được ngăn cản quyền thăm gặp và chăm sóc con chung.

2.2. Về tài sản chung và nợ chung: Anh chị tự thoả thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đình chỉ yêu cầu chia tài sản chung do nguyên đơn là chị Đặng Thuỳ L rút yêu cầu khởi kiện, bị đơn không có yêu cầu phản tố, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan rút yêu cầu độc lập.

2.3 Về án phí:

Chị Đặng Thuỳ L phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh Phạm Văn H phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về việc cấp dưỡng nuôi con theo quy định pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị L chịu cả án phí. Chị Đặng Thuỳ L phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí được trừ vào số tiền 20.880.000 (Hai mươi triệu tám trăm tám mươi nghìn) tạm ứng án phí chị L đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội theo biên lai số: 0018576 ngày 26/3/2024.

Chị Đặng Thuỳ L được trả lại số tiền 20.580.000 (Hai mươi triệu năm trăm tám mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- UBND phường Điện Biên, quận Ba Đình, TP. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lý Thị Tường Nga

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:

- (1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).
- (2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.
- (3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.
- (4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề pH giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).